

Bản án số : 147/2017/HSST

Ngày: 29-8-2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU TỈNH SƠN LA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông : Lường Tiến Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hà Ngọc Phương

2. Ông Lường Văn Linh.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Văn Tiến Dũng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 29/8/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 161/2017/HSST ngày 18/7/2017 đối với các bị cáo:

1. Bạc Cầm D. Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1992 tại xã B, huyện T, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản C, xã B, huyện T, tỉnh Sơn La; Dân tộc : Thái; Trình độ văn hoá: 8/12; Quốc tịch : Việt Nam; Nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; Con ông: Bạc Cầm D 45 tuổi; Con bà: Bạc Thị B 48 tuổi; Bị cáo có vợ : Lường Thị S 25 tuổi và 2 con lớn 6 tuổi nhỏ 4 tuổi; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam kể từ ngày 16/6/2017 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Lường Văn H. Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1990 tại xã B, huyện T, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản T, xã B, huyện T, tỉnh Sơn La; Dân tộc : Thái; Trình độ văn hoá: 9/12; Quốc tịch : Việt Nam; Nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; Con ông: Lường Văn U 52 tuổi; Con bà: Lường Thị T 46 tuổi; Bị cáo có vợ : Lường Thị C 26 tuổi và 1 con 3 tuổi; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam kể từ ngày 16/6/2017 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Hồi 07 giờ 20 phút ngày 16/6/2017 Tổ công tác Công an huyện Thuận Châu làm nhiệm vụ tại khu vực tiểu khu 4, xã T, huyện T phát hiện bắt quả tang Lường Văn H và Bạc Cầm D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm:

+ Một gói nilon màu hồng bên trong có chứa một ít bột cục màu trắng nghi là Heroin (Thu giữ của Lường Văn H, H khai là Heroin).

+ Một xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave, mang BKS: 26M1- 075.31, màu sơn xanh, có số khung: 662532, số máy: 662659, xe đã qua sử dụng.

Hồi 11 giờ 15 phút cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu đã tiến hành bóc mở niêm phong cân tịnh số bột màu trắng thu giữ của Lương Văn H, cân tịnh được trọng lượng là: 0,45gam, rút 0,05 gam ký hiệu H1 gửi giám định chất ma túy, còn 0,40 gam ký hiệu H2 niêm phong nhập kho vật chứng.

Tại Kết luận giám định số: 637/KLMT ngày 20/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “ Mẫu gửi giám định ký hiệu H1 là chất ma túy, loại chất Heroin, Trọng lượng của mẫu gửi giám định là 0,05 gam. Tổng trọng lượng chất ma túy thu được là 0,45 gam, loại chất Heroin ”.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu Lương Văn H và Bạc Cầm D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 15/6/2017, Lương Văn H đang đi chơi ở bản N xã B, huyện T thì gặp một người đàn ông tên là P, nhà ở xã M, huyện T. Khi gặp nhau, P rủ H đi làm thuê ở huyện M, tỉnh Sơn La cùng, H đồng ý rồi nói với P là rủ thêm người đi làm thuê cùng. Sau đó, H bảo P điều khiển xe máy chở H đến nhà của Bạc Cầm D, trú tại: bản C, xã B, huyện T để rủ D đi làm thuê. Khi đến nhà D thì P rủ H và D đi tìm mua ma túy sử dụng, H và D đồng ý. Sau đó P đưa cho D số tiền 500.000^d để D đi tìm mua ma túy, D cầm tiền P đưa rồi đi bộ ra trung tâm bản C, xã B để tìm mua ma túy. Khi D đến giữa bản C, xã B thì gặp mua được của một người đàn ông tên H, có con đầu tên là B (Thường gọi là Hòa B) nhà ở bản C, xã B một gói Heroin gói bằng nilon màu hồng với giá 200.000^d, số tiền còn lại là 300.000^d D đã tự ý bớt lại. Sau khi mua được Heroin thì D cầm gói Heroin trên tay trái rồi đi bộ về nhà đưa cho P, trên đường về nhà thì D đã tiêu sài cá nhân hết số tiền 230.000^d còn 70.000^d Diên đưa cho ông Bạc Cầm D (là bố đẻ của D). Khi D về đến nhà thì D đưa gói Heroin vừa mua được cho P, P cầm gói Heroin D đưa rồi san ra một ít để cùng H và D sử dụng Heroin tại nhà của D. Sau khi sử dụng xong, số Heroin còn lại P gói lại bằng ni lon màu hồng rồi đưa cho H cầm hộ để sử dụng dần, H cầm gói ma túy P đưa và cất vào túi áo đằng trước bên phải H đang mặc. Sau đó D điều khiển xe máy mang BKS: 26M1- 075.31 chở H về nhà H còn P đi xe máy một mình đi về nhà H ngủ để sáng mai cùng nhau đi làm thuê. Đến khoảng 06 giờ ngày 16/6/2017 sau khi ngủ dậy thì H lấy gói Heroin từ trong túi áo trước ngực bên phải H đang mặc, ra san một ít để H, P và D cùng nhau sử dụng tại nhà của H, sau khi sử dụng xong số Heroin còn lại H gói lại bằng nilon màu hồng rồi cất vào trong túi áo trước ngực phải H đang mặc với mục đích để cùng P và D sử dụng dần. Sau đó D điều khiển xe máy mang BKS: 26M1 -075.31 chở H, còn P đi xe máy một mình cùng nhau đi từ nhà H theo hướng Sơn La - Điện Biên để đi làm thuê ở huyện M. Khi D và H đi đến khu vực tiểu khu 4, xã T, huyện T thì gặp tổ công tác Công an huyện Thuận Châu yêu cầu dừng xe cho kiểm tra ma túy. Quá kiểm tra tổ công tác Công an huyện Thuận đã phát hiện gói ma túy mà H đang cất giấu, còn P đã điều khiển xe máy bỏ chạy, không bắt lại được. Tổ công tác đã đưa Lương Văn

H và Bạc Cầm D về UBND xã T để lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số: 125/KSĐT ngày 18/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Bạc Cầm D về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 194 BLHS. Truy tố bị cáo Lương Văn H về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 194 BLHS.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về điều, khoản và tội danh trên.

Căn cứ vào nhân thân, hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bạc Cầm D, phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Tuyên bố bị cáo Lương Văn H phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS: Đề nghị xử phạt bị cáo Bạc Cầm D từ 24 đến 30 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 16/6/2017 (là ngày bị bắt tạm giam đối với các bị cáo).

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999; khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và theo Công văn hướng dẫn của Tòa án nhân dân tối cao và Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc hướng dẫn một số quy định có lợi cho người phạm tội. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 xét xử theo hướng có lợi cho bị cáo Lương Văn H : Xử phạt bị cáo từ 14 đến 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 16/6/2017 (là ngày bị bắt tạm giam đối với bị cáo).

Đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

Về vật chứng : Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tiêu hủy bột cục màu trắng là chất ma túy, loại chất Heroin có trọng lượng 0,40 gam đã niêm phong trong phong bì thư.

Đề nghị tuyên truy thu số tiền 300.000^d là tiền do phạm tội mà có bị cáo Bạc Cầm Diên đã tiêu sài hết.

Về án phí : Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho hai bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo Bạc Cầm D, Lương Văn H : Nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng các bị cáo đã nhận thức rõ về hành vi phạm tội của mình xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất cho các bị cáo sớm được trở lại cộng đồng xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau :

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

Về nội dung vụ án : Ngày 15/6/2017 Bạc Cầm D đã có hành vi đi mua hộ một lượng Heroin trị giá 200.000^d cho một người đàn ông tên là Phong để hưởng tiền công số tiền 300.000^d. Lương Văn H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,45 gam chất ma túy, loại chất Heroin nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân..

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay có lời khai thống nhất, hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Các bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Trên cơ sở đó có đầy đủ điều kiện, đủ căn cứ kết luận bị cáo Bạc Cầm D phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy, vi phạm khoản 1 Điều 194 BLHS. Bị cáo Lương Văn H phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, vi phạm khoản 1 Điều 194 BLHS. Như quyết định truy tố và quan điểm luận tội tại phiên tòa của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La là có căn cứ đúng pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định :

“1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định :

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm Mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroin, cocain... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

Mặc dù Bộ luật hình sự năm 2015 chưa có hiệu lực pháp luật, tuy nhiên theo Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và theo Công văn số: 276/TANDTC- PC, ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn một số quy định có lợi cho người phạm tội. HĐXX xét thấy cần áp dụng khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015; điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 xét xử theo hướng có lợi cho bị cáo Lương Văn H, tạo cơ hội cho bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Bạc Cầm D đã có hành vi đi mua ma túy với số lượng không lớn, mục để kiếm lời thu lợi bất chính và để sử dụng cho bản thân. Bị cáo Lường Văn H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân. Hành vi của các bị cáo xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân làm gia tăng những tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự. Tệ nạn ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, gây thiệt hại lớn về kinh tế, gây tác hại cho sức khỏe, làm suy thoái giống nòi, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội và an ninh quốc gia.

Xét nhân thân bị cáo Bạc Cầm D, Lường Văn H :

+ Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự : Các bị cáo Bạc Cầm D, Lường Văn H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

+ Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự : Các bị cáo Bạc Cầm D, Lường Văn H phạm tội lần đầu chưa có tiền án tiền sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS.

Các bị cáo đều biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình phạm tội rất nghiêm trọng. Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội các bị cáo cần ra một mức án tương xứng mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật trong việc đấu tranh với tệ nạn ma túy trong giai đoạn hiện nay. Cần cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian dài mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo sau khi ra tù trở thành những người công dân tốt có ích cho xã hội.

Các bị cáo Bạc Cầm D, Lường Văn H đang bị tạm giam, nay Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án vận dụng khoản 1, 3 Điều 228 BLTTHS.

Ngoài hình phạt chính là phạt tù các bị cáo Bạc Cầm D, Lường Văn H còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 194 BLHS : “ *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm* ”, do đó các bị cáo Bạc Cầm D, Lường Văn H có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo là nông dân, thu nhập phụ thuộc vào sản xuất nông nghiệp, điều kiện kinh tế khó khăn, các bị cáo đều là người nghiện ma túy không có đủ điều kiện và khả năng thi hành hình phạt bổ sung do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Đối với người đàn ông tên là P, nhà ở xã M, huyện T là người Lường Văn H và Bạc Cầm D khai đã đưa cho D số tiền 500.000^d để đi mua ma túy vào ngày 15/6/2017, nhưng do H và D không biết họ tên đầy đủ và địa chỉ cụ thể của P ở đâu do vậy không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với người đàn ông tên H nhà ở bản C, xã Bg là người D khai đã bán cho D một lượng Heroin trị giá 200.000^d. Quá trình điều tra đã xác định được tại Bản C, xã B có một người đàn ông tên là Quảng Văn H, sinh năm: 1977 nhưng hiện nay H không có mặt tại địa phương, gia đình và chính quyền địa phương không biết Hòa đi đâu làm gì vì vậy khi nào triệu tập được H đến làm việc và làm rõ hành vi của H trong vụ án thì sẽ có hình thức xử lý sau.

Đối với số tiền 70.000^d mà Bạc Cầm D đã đưa cho ông Bạc Cầm Đ, quá trình điều tra đã xác định được ông Đ không biết số tiền trên do D phạm tội mà có, ông Đ đã sử dụng số tiền trên tiêu xài cá nhân hết, nên không đề cập đến vấn đề xử lý đối với Bạc Cầm Đ và không tiến hành thu giữ lại được số tiền trên.

Đối với hành vi của Lương Văn H và Bạc Cầm D cho người khác sử dụng ma túy ngay tại nhà thuộc quyền quản lý của mình, quá điều tra đã xác định được quá sử dụng ma túy thì Lương Văn H và Bạc Cầm D cũng sử dụng cùng nên không có căn cứ để xử lý Lương Văn H và Bạc Cầm D về hành vi Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Về vật chứng vụ án : Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave, mang BKS: 26M1- 075.31 thu giữ của Bạc Cầm D. Quá trình điều tra đã xác định được chiếc xe trên là của Bạc Cầm Đ (là bố đẻ của D), việc D sử dụng chiếc xe máy trên cất giấu ma túy anh Đ không biết, xe có giấy tờ hợp lệ, anh Đ có đơn xin lại xe nên ngày 04/7/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu trả lại chiếc xe máy trên cho Bạc Cầm D là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với 0,40 gam chất ma túy loại chất Heroin là hàng quốc cấm cần tuyên tiêu hủy; Đối với số tiền 300.000^d là tiền do phạm tội mà có bị cáo Bạc Cầm D đã tiêu sài hết cần tuyên truy thu sung công quỹ nhà nước vận dụng Điều 41 BLHS và Điều 76 BLTTHS.

Về án phí : Gia đình Bạc Cầm D, Lương Văn H có giấy chứng nhận hộ nghèo năm 2017 được UBND xã B, huyện T xác nhận. Do vậy Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Bạc Cầm D, Lương Văn H vận dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về quyền kháng cáo : Các bị cáo Bạc Cầm D, Lương Văn H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án vận dụng Điều 231, Điều 234 BLTTHS.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH :

1. Về tội danh : Tuyên bố bị cáo Bạc Cầm D phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Tuyên bố bị cáo Lương Văn H phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt :

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 53 BLHS năm 1999:

Phạt bị cáo Bạc Cầm D 24 (hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 16/6/2017 (là ngày bị bắt tạm giam đối với bị cáo).

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 53 BLHS năm 1999; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015:

Phạt bị cáo Lường Văn H 14 (mười bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 16/6/2017 (là ngày bị bắt tạm giam đối với bị cáo).

3. Về vật chứng : Áp dụng Điều 41 BLHS và Điều 76 BLTTHS:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy : Bột cục màu trắng là chất ma túy, loại chất Heroin có trọng lượng có trọng lượng 0,40 gam (đã niêm phong trong phong bì thư).

- Tuyên truy thu sung công quỹ số tiền 300.000^d (ba trăm nghìn đồng) là tiền do phạm tội mà có của bị cáo Bạc Cầm Diên.

4. Về án phí : Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án : Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Bạc Cầm D, Lường Văn H.

5. Về quyền kháng cáo : Áp dụng Điều 231, Điều 234 BLTTHS : Các bị cáo Bạc Cầm D, Lường Văn H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND (02);
- Sở tư pháp;
- CA huyện;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Trại giam;
- Các bị cáo;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lường Tiến Hải